

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 2 THÁNG 11 NĂM 2023

	VN Index 1,075.47 3.44%		HNX Index 217.97 3.97%					
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	735,677,498	57.9%	13,772	56.1%	113,905,709	-6.6%	1,805	-6.0%
Thỏa thuận	36,443,840	-46.0%	865	-33.7%	12,974,774	-83.9%	375	-43.6%
Tổng cộng	772,121,338	-30.5%	14,637	-33.2%	126,880,483	57.7%	2,180	46.8%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index 35.81/3.44%



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,326.8
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,485.2
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-158.4
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	10.1

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HPG	25,250	1,300	5.4
TCB	29,350	1,150	4.1
PDR	22,450	1,450	6.9
DGC	85,800	5,500	6.9
VCG	21,100	1,350	6.8

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
MWG	37,000	1,900	5.4
VHM	39,950	1,500	3.9
VRE	23,250	550	2.4
HDB	17,600	350	2.0
FUEVFNVD	24,080	910	3.9

Top 5 cổ phiếu GTGD (Khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	28,900	6.5	774
MWG	37,000	5.4	751
HPG	25,250	5.4	661
DIG	22,000	6.8	569
VIX	13,650	7	458

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
SCR	6,420	420	7.0
BCG	7,960	520	7.0
CTS	22,200	1,450	7.0
KHG	5,520	360	7.0
SAB	61,400	4,000	7.0

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** khởi sắc trong ngày thứ Tư và ghi nhận đà phục hồi sau 3 tháng ảm đạm sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) giữ nguyên lãi suất lần thứ hai liên tiếp. Dow Jones tăng 221.71 điểm (tương ứng 0.67%) lên 33,274.58 điểm. S&P 500 leo 1.05% lên 4,237.86 điểm. Nasdaq Composite cộng 1.64% lên 13,061.47 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay tăng điểm ngoại trừ thị trường Trung Quốc. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 378.35 điểm (+1.2%) lên 31,949.89 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 13.67 điểm (-0.45%) xuống 3,009.41 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 91.97 điểm (-0.94%) xuống 9,734.77 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 41.56 điểm (+1.81%) lên 2,343.12 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay bất ngờ có phiên đảo chiều phục hồi mạnh. Thị trường mở cửa với sắc xanh lan tỏa ngay từ đầu phiên. Dòng tiền vào mạnh giúp cho chỉ số giữ được đà tăng bền vững và tiếp cận lại khu vực 1,050. Nhóm cổ phiếu chứng khoán và hóa chất là 2 nhóm ngành thu hút được dòng tiền tốt nhất với mức tăng xấp xỉ 2.7%. Phiên chiều tiếp tục ghi nhận sự tích cực khi thanh khoản mua chủ động được duy trì tốt giúp cho chỉ số chung giữ được sắc xanh và rất nhiều mã tăng trần. Kết phiên VN-Index tăng 35.81 điểm (+3.44%) lên 1,075.47 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 735.7 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 13.7 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 35.85 điểm (+3.41%) lên 1,087.5 điểm. KLKL đạt 195.2 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 30 mã đều tăng điểm, trong đó HPG, FPT, TCB là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 11 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 455.5 triệu cổ phiếu. 10 cổ phiếu có GTGD đều tăng điểm và rất nhiều mã tăng trần như DIG, VIX, VND, VCI...
- HNX-Index** tăng 8.32 điểm (+3.97%) lên 217.97 điểm. SHS, HUT, CEO là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 2.4 điểm; trong khi KSV, PGS, KSF là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.2 điểm. UPCoM tăng 2.27 điểm (+2.78%) lên 83.97 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 946 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 17.5 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

CPI tháng 10/2023 tăng 0.08%, lạm phát cơ bản tăng 0.09% so với tháng trước

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2023 tăng nhẹ 0.08% so với tháng trước. So với tháng 12/2022, CPI tháng 10 tăng 3.2% và tăng 3.59% nếu so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 10 tháng đầu năm 2023, CPI tăng 3.2% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4.38%. Nguyên nhân CPI tăng được cho là do một số địa phương thực hiện tăng học phí, giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu. Theo đó, trong mức tăng 0,08% của CPI tháng 10/2023 so với tháng trước, có 9 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, 2 nhóm hàng có chỉ số giá giảm.

Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tháng 10/2023 tăng 33.4% so với tháng trước

Theo Tổng cục Thống kê, trong tháng 10, cả nước có hơn 15.4 ngàn doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 125.8 ngàn tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 131.6 ngàn lao động, tăng 21.7% về số doanh nghiệp, tăng 7.4% về vốn đăng ký và tăng 64.3% về số lao động so với tháng 9/2023. So với cùng kỳ năm trước, tăng 18.5% về số doanh nghiệp, tăng 17.7% về số vốn đăng ký và tăng 71.2% về số lao động. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng đạt 8.2 tỷ đồng, giảm 11.7% so với tháng trước và giảm 0.6% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, cả nước còn có 5.6 ngàn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 3.1% so với tháng trước và tăng 44.2% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 10 tháng năm 2023, cả nước có 131.8 ngàn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký gần 1,212.6 ngàn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 880 ngàn lao động, tăng 4.7% về số doanh nghiệp, giảm 12.1% về vốn đăng ký và tăng 5.4% về số lao động so với cùng kỳ năm trước.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Fed không tăng lãi suất, dự báo kinh tế Mỹ vẫn sẽ tốt trong thời gian tới

Trong ngày 02/11 (giờ Việt Nam), Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMC) – cơ quan ra quyết định của Fed – giữ nguyên lãi suất ở phạm vi 5.25%-5.5%. Đây là lần thứ hai liên tiếp Fed giữ nguyên lãi suất kể từ tháng 7/2023. Trước đó, họ đã nâng lãi suất 11 lần liên tiếp lên mức đỉnh 22 năm. Đáng chú ý, họ cũng đánh giá khả quan hơn về tình hình kinh tế Mỹ. Trong tuyên bố sau cuộc họp, Fed cho biết “các hoạt động kinh tế tăng trưởng mạnh trong quý 3/2023”, đồng thời lưu ý mức tăng về số lượng việc làm “đã hạ nhiệt so với đầu năm, nhưng vẫn còn cao”. Trong quý 3/2023, GDP Mỹ tăng trưởng 4.9% (đã hiệu chỉnh theo cơ sở hàng năm), vượt xa dự báo của các chuyên gia. Trong tháng 9/2023, nền kinh tế Mỹ có thêm 336,000 việc làm, cũng cao hơn dự báo.

Thước đo lạm phát yêu thích của Fed tăng 3.7% trong tháng 9.

Trong tháng 9/2023, chỉ số chi tiêu tiêu dùng cá nhân lõi (PCE lõi) - thước đo lạm phát yêu thích của Fed - tăng 0.3% so với tháng trước, khớp với dự báo của các chuyên gia và cao hơn mức 0.1% của tháng 8/2023. Tuy nhiên, nếu so với cùng kỳ, PCE lõi tăng 3.7%, thấp hơn 0.1 điểm phần trăm so với tháng 8/2023. Ngay cả với lạm phát cao, chi tiêu tiêu dùng vẫn tiếp tục tăng. Trong tháng 9, chi tiêu tiêu dùng tăng 0.7% so với tháng trước, cao hơn dự báo 0.5%. Thu nhập cá nhân tăng 0.3%, thấp hơn 0.1 điểm phần trăm so với dự báo

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VND	8/10/2023	1-3 tháng	20,400	22,300	24,100	19,700	19,950	2%	Đã chốt
NLG	14/10/2023	1-3 tháng	34,200	37,000	40,000	32,100	33,900	-1%	Nắm giữ
VGC	21/10/2023	1-3 tháng	49,300	54,000	60,000	47,100	48,900	-1.5%	Chờ mua
CTD	28/10/2023	1-3 tháng	54,000	58,100	60,700	51,500	54,800	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng 550 triệu đồng, trong đó khối này bán ròng -158.43 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 170.45 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -11.47 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là HPG (+74.8 tỷ), TCB (+43.5 tỷ), PDR (+37.5 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là MWG (-287 tỷ), VHM (-103.8 tỷ), VRE (-59.4 tỷ). SHS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 128.5 tỷ đồng, CEO là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -3.7 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (2/11/2023) khối ngoại bán ròng -9.1 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 2/11/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-234,442,669			-9,196,183		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	180,752,763	3,807,077	EIB	(212,952,631)	(5,048,809)
IDP	5,203,458	1,345,551	VPB	(106,730,027)	(2,215,425)
HSG	79,639,051	1,339,929	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
STG	24,462,586	1,284,784	STB	(70,162,487)	(1,979,998)
SGB	45,956,600	1,132,685	MWG	(40,649,669)	(1,907,394)
IDC	25,467,544	1,120,595	FUEVFNVD	(62,690,168)	(1,614,925)
FRT	11,060,182	819,287	DPM	(37,225,542)	(1,322,825)
VCG	32,082,889	738,082	MSN	(19,091,301)	(1,289,569)
PDR	29,395,479	736,961	KDC	(19,357,452)	(1,152,016)
SSI	40,886,756	713,534	CTG	(34,607,812)	(898,127)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -557.28 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm DGC (+51.7 tỷ), STB (+29.2 tỷ), PC1 (+14.6 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm VIC (-90.9 tỷ), DCM (-66.7 tỷ), SSI (-55 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (9/10) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 5 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+2,147.8 tỷ), E1VFN30 (+1,075.2 tỷ), VPB (+641 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm NVL (-316.5 tỷ), VGC (-250.6 tỷ), GMD (-208.6 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 23/10/2023 – 27/10/2023:

- Trong tuần từ 23/10-27/10 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -603.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+154.5 tỷ), FUESSVFL (+22.3 tỷ), DGC (+21.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm FPT (-137.5 tỷ), HPG (-105 tỷ), STB (-103.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -1.3 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 23/10/2023-27/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-88,192,674			-1,307,055		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VHM	12,090,005	547,860	MWG	(6,174,538)	(268,553)
DGC	2,683,947	234,123	VIC	(6,346,485)	(266,787)
STB	5,638,617	163,057	MSN	(3,755,746)	(235,277)
IDC	2,241,550	109,509	SSI	(6,783,355)	(203,371)
KBC	2,473,200	74,674	FUEVFNVD	(6,676,330)	(160,340)
PVS	2,117,800	74,226	VRE	(6,069,060)	(148,383)
FPT	606,646	56,297	VIX	(9,231,940)	(131,175)
GMD	875,987	51,432	HDB	(6,750,292)	(116,739)
FRT	460,308	42,638	SHS	(7,284,132)	(116,291)
VCB	440,908	37,923	VND	(4,926,196)	(96,533)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586